

Số: 187 /BC-MN RĐ

Mỹ Quý Đông, ngày 21 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm: 2025 (tháng 5/2025)

I. THÔNG TIN CHUNG²

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Rạng Đông

2. Địa chỉ trụ sở chính: Ấp 4, xã Mỹ Quý Đông, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An

Số điện thoại: 0723 899 119

Địa chỉ thư điện tử: **c0rangdongdh.longan@moet.edu.vn**

Cổng thông tin điện tử: **http://c0rangdongdhlongan.edu.vn**

3. Loại hình cơ sở giáo dục: Công lập

Cơ quan quản lý trực tiếp: UBND huyện Đức Huệ

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

4.1. Sứ mạng:

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn tràn đầy tình yêu thương; mỗi trẻ đều được chăm sóc chu đáo được tôn trọng được vui vẻ thể hiện bản thân. Tạo dựng một đội ngũ giáo viên đạo đức, nhân ái, giỏi chuyên môn. Là người giữ trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ; giúp trẻ hình thành nhân cách ban đầu. Luôn tạo dựng và gắn kết với phụ huynh, gia đình phối hợp đặc lực cùng giáo viên phát triển tối đa tiềm năng của trẻ với phương châm: “Cháu vui khỏe - Cô hạnh phúc”. Tạo môi trường tốt nhất cho trẻ phát triển toàn diện”. Làm cho học sinh cảm nhận: “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui, xây dựng trường học hạnh phúc” là địa chỉ tin cậy để các bậc phụ huynh tin tưởng gửi con trong công tác nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục.

4.2. Tầm nhìn:

Đến năm 2026, Trường Mầm non Rạng Đông mở rộng diện tích quy mô phát triển đáp ứng nhu cầu của phụ huynh học sinh.

Trường Mầm non Rạng Đông không ngừng đổi mới, xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, chú trọng rèn luyện kỹ năng, tôn trọng sự khác biệt tố chất riêng và phát huy tối đa khả năng vốn có của mỗi trẻ. Và trên hết Trường Mầm non Rạng Đông hướng tới xây dựng môi trường giáo dục hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm.

4.3. Mục tiêu:

Nhà trường thực hiện có hiệu quả chương trình GDMN do Bộ GD&ĐT ban hành, 100% trẻ học tập tại trường đều được quan tâm chăm sóc chu đáo, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần; trẻ được phát triển toàn diện về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, thẩm mỹ và tình cảm quan hệ xã hội phù hợp với độ tuổi. Đặc biệt, nhà trường tăng cường tổ chức nhiều hoạt động tập thể, hoạt động tham quan dã ngoại, giáo

dục kỹ năng sống ... giúp trẻ có nhiều cơ hội được trải nghiệm, tiếp xúc với thiên nhiên. Trẻ mạnh dạn, tự tin, hứng thú tham gia vào các hoạt động, có nền tảng kỹ năng, kiến thức vững vàng, đạt yêu cầu các độ tuổi. Giáo viên lồng ghép các nội dung giáo dục vào các hoạt động bằng nhiều hình thức khác nhau với phương châm “Học mà chơi, chơi mà học” nhằm giúp trẻ phát triển toàn diện tạo nền tảng giúp trẻ bước vào lớp 1.

Năm học 2024-2025 nhà trường tập trung thực hiện tốt những nhiệm vụ trọng tâm:

- Duy trì chất lượng giáo dục hiện tại và nâng cao chất lượng giáo dục ở những năm tiếp theo.

- Huy động trẻ trong độ tuổi 5 tuổi đến trường đạt tỉ lệ trên 100% dân số trong độ tuổi, tạo điều kiện thuận lợi cho tất cả trẻ 5 tuổi có hoàn cảnh khó khăn đều được đến trường. Đồng thời chú trọng đến công tác huy động cũng như trang bị thiết bị, ĐDDC cho trẻ 3, 4 tuổi tiến tới PCGD cho trẻ mẫu giáo.

- Thực hiện phương pháp thực hiện chương trình GDMN, lồng ghép giáo dục trẻ các chuyên đề, rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ vào các hoạt động học, hoạt động chơi.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng STEM, đánh giá trẻ theo bộ chuẩn phát triển 5 lĩnh vực, thực hiện giáo dục trẻ phát triển toàn diện về đức, trí, thẩm mỹ..., coi trọng giáo dục nhân cách, đạo đức và rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh bằng các chuyên đề... giữ vững và nâng dần chất lượng giáo dục tại cơ sở.

- Đổi mới việc quản lý công tác tài chính. Tiếp tục thực hiện quyền tự chủ tài chính tại đơn vị. Nghiêm túc thực hiện qui định của bộ tài chính và qui chế chi tiêu nội bộ.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường Mầm non Rạng Đông thành lập vào năm 2010, nằm trên địa bàn xã Mỹ Quý Đông, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An. Trường có 03 điểm (01 điểm chính ấp 4, điểm phân hiệu ấp 2 và ấp 6). 15 năm xây dựng và phát triển, trường có diện tích là 8.668 m², gồm 8 phòng học và 02 phòng trưng dụng làm phòng làm việc cho khối văn phòng đáp ứng cơ bản công tác chăm sóc và giáo dục trẻ.

Cán bộ giáo viên nhân viên (CBGVNV) luôn chấp hành và triển khai thực hiện tốt các chủ trương, đường lối về Giáo dục mầm non của Đảng và Nhà nước, giữ vững nhiều năm liền đạt “Tập thể lao động tiên tiến”.

Trong những năm qua, Trường Mầm non Rạng Đông cũng đã từng bước khẳng định được uy tín, chất lượng của trường so với các trường trong huyện Đức Huệ. CBQL của trường có tầm nhìn khoa học, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; Nhà trường đã xây dựng được đội ngũ GV tương đối đồng đều về chuyên môn, nghiệp vụ. Hằng năm, trường đều có công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục không ngừng ổn định và phát triển.

Năm học 2024-2025, trường có tổng số CBQL-GV-NV là 24 trong đó có 03 CBQL, 13 GV, 08 NV. Số học sinh (HS) là 163 HS chia thành 7 lớp. Trong đó: 03 lớp lá, 03 lớp chồi, 01 lớp mầm.

- Trường có tổ chức Chi bộ Đảng gồm 12 đảng viên. Các tổ chức: Công đoàn, Đoàn thanh niên, Ban đại diện CMHS đều hoạt động tích cực, góp phần cùng nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ.

6. Thông tin người đại diện pháp luật/ Người phát ngôn của cơ sở giáo dục

- Họ và tên: Trần Thị Kim Nhiên
- Chức vụ: Hiệu trưởng
- Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non Rạng Đông - xã Mỹ Quý Đông - Đức Huệ - Long an.
- Số điện thoại: 0934841297
- Địa chỉ thư điện tử: nhiensaomai@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập: Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2010 của UBND huyện Đức Huệ về việc thành lập Trường Mầm non Rạng Đông.

b) Quyết định thành lập Hội đồng trường: Quyết định số 1397/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2022 của UBND huyện Đức Huệ về việc thành lập Hội đồng Trường Mầm non Rạng Đông.

Danh sách thành viên hội đồng trường:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị công tác
1	Trần Thị Kim Nhiên	Hiệu trưởng	Trường MN Rạng Đông
2	Nguyễn Thị Mỹ Hảo	CTCĐ	Trường MN Rạng Đông
3	Lương Thị Mộng Trinh	BTĐTN	Trường MN Rạng Đông
4	Nguyễn Thị Bến Tre	TTCM	Trường MN Rạng Đông
5	Nguyễn Thị Phương	TTCM	Trường MN Rạng Đông
6	Đặng Thị Thúy	PCT.UBND xã	UBND xã Mỹ Quý Đông
7	Nguyễn Thái Học	Ban ĐDCMH	

c) Quyết định bổ nhiệm lại Hiệu trưởng: Quyết định số 1412/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2025 của UBND huyện Đức Huệ về việc bổ nhiệm lại CBQL trường học.

Quyết định bổ nhiệm lại Phó Hiệu trưởng: Quyết định số 909/QĐ-UBND ngày 24 tháng 03 năm 2025 của UBND huyện Đức Huệ về việc bổ nhiệm lại CBQL trường học.

Quyết định điều động, bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng: Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2022 của UBND huyện Đức Huệ về việc điều động bổ nhiệm CBQL trường học.

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục

Cơ chế hoạt động của Trường Mầm non Rạng Đông

Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền;

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; đề xuất các thành viên của Hội đồng trường trình cấp có thẩm quyền quyết định; Quản lý giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên, nhân viên; ký hợp đồng lao động với giáo viên, nhân viên; đề nghị tiếp nhận, điều động giáo viên, nhân viên theo quy định của Nhà nước;

Quản lý hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả đánh giá học sinh, ký xác nhận giấy hoàn thành chương trình cho trẻ 5 tuổi. Quản lý tài chính, tài sản của nhà trường; thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục của nhà trường; Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; Công khai mục tiêu, nội dung các hoạt động giáo dục, nguồn lực và tài chính, kết quả đánh giá chất lượng giáo dục.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Mầm non Rạng Đông

Quyết định thành lập: Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2010 của UBND huyện Đức Huệ về việc thành lập Trường Mầm non Rạng Đông.

Trường Mầm non Rạng Đông là cơ sở giáo dục mầm non thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, cung cấp dịch vụ giáo dục công lập, là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện Đức Huệ. Địa điểm trường có vị trí địa lý thuận lợi, giao thông thuận tiện.

Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xác định tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị cốt lõi về giáo dục, văn hóa, lịch sử và truyền thống của nhà trường.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục (KHGD) của nhà trường theo chương trình GDMN do Bộ GD&ĐT ban hành. Phối hợp với phụ huynh học sinh (HS), tổ chức và cá nhân trong các hoạt động giáo dục.

Tuyển sinh, tiếp nhận và quản lý HS theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Thực hiện kế hoạch phổ cập GD cho trẻ 5 tuổi.

Tổ chức cho GV, nhân viên (NV), HS tham gia các hoạt động xã hội.

Quản lý GV, NV theo quy định của pháp luật.

Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục (HĐGD) theo quy định của pháp luật.

Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất (CSVCh), trang thiết bị theo quy định của pháp luật.

Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng giáo dục, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Thực hiện công khai về cam kết chất lượng GD, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và thu, chi tài chính theo quy định của pháp luật.

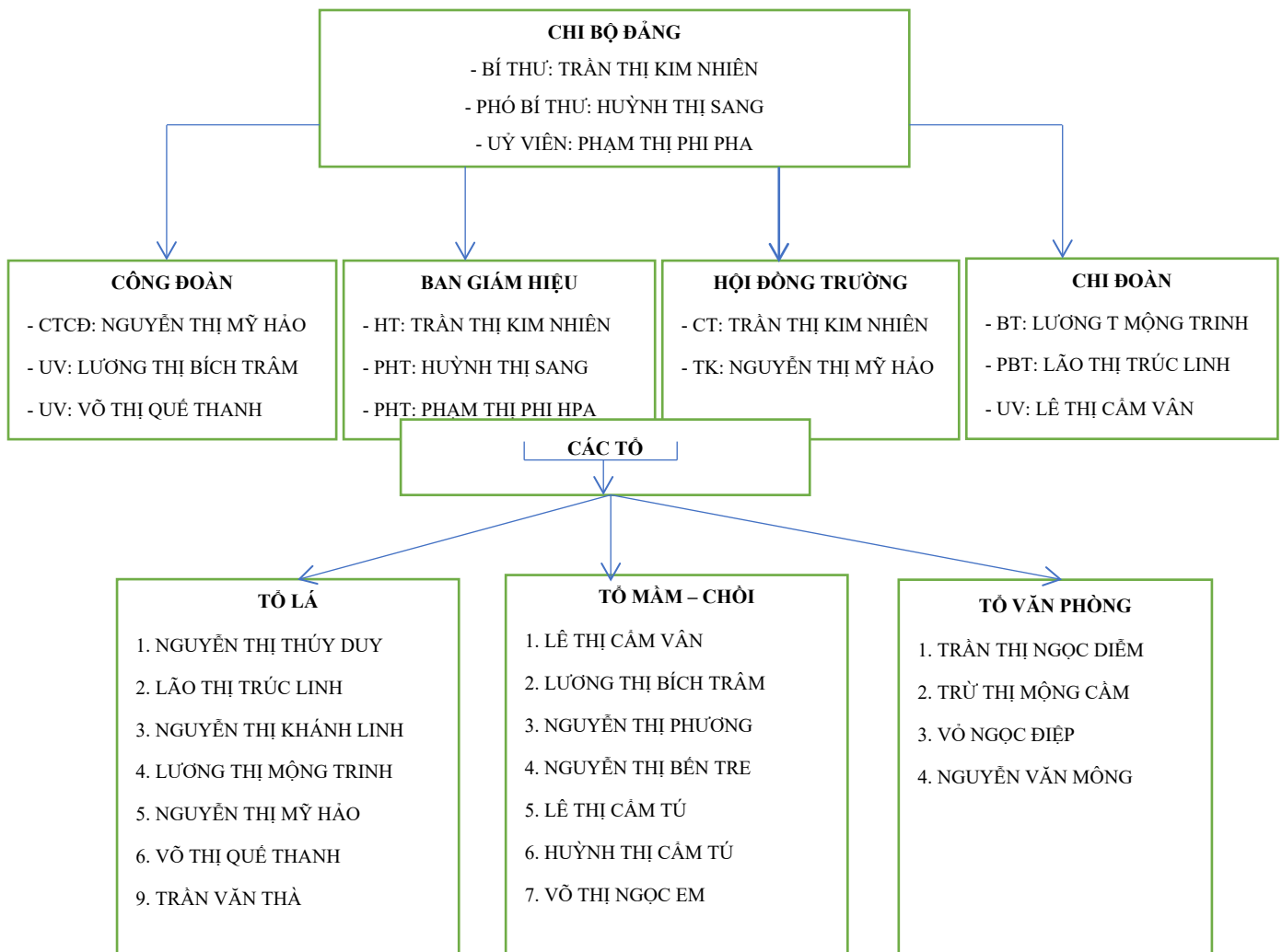
Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục trong quản lý các HĐGD; bảo đảm việc tham gia của cha mẹ HS, gia đình và xã hội trong quản lý các HĐGD theo quy định của pháp luật.

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật.

Sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục

- + 01 Hội đồng trường với 07 thành viên.
- + 01 Hiệu trưởng và 02 phó Hiệu trưởng.
- + 01 Hội đồng thi đua khen thưởng.
- + Hội đồng kỷ luật (thành lập khi xử lý kỷ luật theo Điều lệ nhà trường).
- + Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có: 01 chi bộ gồm 12 đảng viên. Tổ chức Công đoàn có 18 công đoàn viên.
- + Tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có 13 đoàn viên giáo viên, nhân viên.
- + Ban đại diện CMHS.
- + Các tổ chuyên môn: 02 tổ chuyên môn và 01 tổ Văn phòng.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



đ) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường

ST T	Họ và tên	Chức vụ	Số điện thoại	Thư điện tử
1	Trần Thị Kim Nhiên	HT	0934841297	nhiensaomai@gmail.com
2	Huỳnh Thị Sang	PHT	0325300052	Sangrangdong1986@gmail.com
3	Phạm Thị Phi Pha	PHT	0976745486	Phamphipha1986@gmail.com

Địa chỉ nơi làm việc: Ấp 4, xã Mỹ Quý Đông, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục

- Chiến lược phát triển nhà trường:

Kế hoạch số 255/KH-MNRĐ ngày 02/11/2020 về phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2020- 2025.

- Quy chế dân chủ:

Nghị quyết số 219/QĐ-MNRĐ ngày 17/10/2024 về việc ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường năm học 2024-2025.

- Nghị quyết của Hội đồng trường:

Quyết định số 136/QĐ-HĐT ngày 07/6/2022 về việc ban hành quy chế t hoạt động Hội đồng Trường Mầm non Rạng Đông nhiệm kỳ 2021-2026.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

[illegible]

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Diện tích: 8.668 m²

Điểm trường: 03

Diện tích bình quân: 53,17 m²/HS (đạt so với yêu cầu là 12 m²/HS)

2. Số lượng, hạng mục khối hành chính quản trị, khối phòng học tập, khối phòng hỗ trợ học tập, khối phụ trợ, khối phòng phục vụ sinh hoạt

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	10	
II	Loại phòng học	07	2,38 m ² /trẻ
1	Phòng học kiên cố	0	
2	Phòng học bán kiên cố	07	-
3	Phòng học tạm	0	
4	Phòng học nhờ	0	
III	Số điểm trường	03	
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m ²)	8.668	53,17 m ² / trẻ
V	Tổng diện tích sân chơi(m ²)	1,628	9,98 m ² /trẻ
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung(m ²)	571	3,5 m ² /trẻ
2	Diện tích phòng ngủ(m ²)	0	
3	Diện tích phòng vệ sinh(m ²)	0	
4	Diện tích hiên chơi(m ²)	199	31,2 m ² /trẻ
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất(m ²)	0	
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng(m ²)	0	
7	Diện tích nhà bếp và kho(m ²)	31	
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	7	7 bộ/7 lớp
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	3	
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	4	
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	3	3 bộ/3 sân chơi

IX	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)			45 cái quạt	05 cái/lớp	
XI	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	X		X		0.3 m ² /trẻ
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0				
					Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh				X	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)				X	
XIV	Két nối internet				X	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục				X	
XVI	Tuờng rào xây				X	

3. Thiết bị

STT	Thiết bị	Đơn vị tính	Thiết bị dạy học hiện có	
			Số lượng	Tỷ lệ đáp ứng nhu cầu (%)
I	Thiết bị dạy học tối thiểu			
1	Thiết bị đồ dùng đồ chơi khối lớp mầm	Bộ	1	98%
2	Thiết bị đồ dùng đồ chơi khối lớp chồi	Bộ	3	99 %
3	Thiết bị đồ dùng đồ chơi khối lớp lá	Bộ	3	100%
II	Thiết bị dùng chung			
1	Bàn học sinh (02 chỗ ngồi)	Bộ	87	100%
2	Ghế học sinh 01 chỗ ngồi	Bộ	170	100%
3	Máy vi tính quản lý	Bộ	5	100%
4	Máy Kidmast	Bộ	11	100%
6	Ti vi trong lớp học	Bộ	7	100%
7	Thiết bị âm thanh di động	Bộ	1	100%
8	Thiết bị phòng giáo dục môn âm nhạc	Bộ	0	0
9	Máy vi tính xách tay	Bộ	02	50%
10	Bộ thiết bị đồ chơi ngoài trời	Bộ	3	100%

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá

Nhà trường đã thực hiện đánh giá ngoài theo thông tư số 19/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

Kết quả tự đánh giá:

Số lượng và tỷ lệ các tiêu chí đạt Mức 1: 22/25 (88%)

Số lượng và tỷ lệ các tiêu chí đạt Mức 2: 22/25 (88%)

Số lượng và tỷ lệ các tiêu chí đạt Mức 3: 4/19 (21%)

Số lượng và tỉ lệ các tiêu chí chưa đạt: 3/25 (15,8%)

Kết luận: Trường Mầm non Rạng Đông tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục chưa đạt.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc năm học 2024-2025

a) Trường xây dựng kế hoạch tuyển sinh số 141/KH-MNRĐ ngày 11/7/2024.

- Đối tượng tuyển sinh: Học sinh có Hộ khẩu thường trú tại địa bàn tuyển sinh hoặc có giấy tạm trú

+ Học sinh địa bàn ra lớp tại trường: 137 trẻ

+ Học sinh nơi khác đến học: 26 trẻ

- Phương thức tuyển sinh: Trực tuyến và trực tiếp.

- Thời gian tuyển sinh: Từ 15/7/2024 đến 15/8/2024. (Nếu học sinh ra lớp chưa đủ nhà trường tiếp tục tuyển sinh)

b) Kế hoạch, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

Đầu năm nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, triển khai đến CBGVNV xây dựng kế hoạch năm, tháng, tuần phù hợp điều kiện tại lớp.

100% lớp thực hiện chế độ vệ sinh theo quy định nuôi dạy trẻ, thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh.

100% trẻ đến trường được khám sức khỏe định kỳ và theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng. Làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe, an toàn và công tác y tế, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 2 lần/năm.

c) Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục mầm non với gia đình và xã hội

Nhà trường xây dựng quy chế phối hợp, đã chỉ đạo giáo viên các lớp thực hiện tốt công tác phối hợp với phụ huynh trong việc chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho trẻ, hàng kỳ đã thực hiện cân và đo trên biểu đồ tăng trưởng cho trẻ. Tuyên truyền với các bậc cha mẹ về công tác phòng chống tai nạn, đảm bảo an toàn cho trẻ và chữa các bệnh thông thường cho trẻ như tiêu chảy, hô hấp, vệ sinh răng miệng... thông qua bản tin hằng ngày, lúc đưa đón trẻ hay họp phụ huynh.

d) Thực đơn hàng ngày của trẻ em

Nhà trường xây dựng chương trình, kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng, quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn, thực hiện tốt các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong đơn vị; sử dụng phần mềm tính khẩu phần ăn cho trẻ theo quy định, phù hợp với thực tiễn, nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ.

Duy trì và cải tạo bếp ăn của nhà trường, thực hiện chế biến thực phẩm theo quy trình bếp ăn một chiều hợp vệ sinh. Bếp ăn được công nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm để hoạt động đối với bếp ăn tập thể. Nhân viên cấp dưỡng giữ vệ sinh

sạch sẽ, chế biến đúng khẩu phần, đảm bảo chất lượng trẻ ăn hết xuất, đúng thực đơn của trẻ và thay đổi thực đơn theo mùa.

Tính khẩu phần ăn, xây dựng thực đơn phong phú, hợp lý và cân đối về dinh dưỡng hàng tuần, hàng ngày theo mùa, đảm bảo đủ 4 nhóm thực phẩm chính.

Trong hồ sơ bán trú nhà trường đã ký hợp đồng mua thực phẩm sạch, có nguồn gốc. Giao cho phó hiệu trưởng phụ trách nuôi trực tiếp quản lý bếp và chịu trách nhiệm về công tác nuôi, lên và tính khẩu phần ăn một tuần không lặp lại. Thực hiện tốt việc lưu mẫu thức ăn hàng ngày theo đúng quy định. Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra sổ chợ, vệ sinh an toàn thực phẩm chất lượng thực phẩm, việc chế biến và lưu trữ thức ăn, kiểm tra nguồn nước uống, nước sinh hoạt ở lớp đem nước đi kiểm tại trung tâm y tế dự phòng của Tỉnh;

2. Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học 2024 - 2025

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Mẫu giáo		
			3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	164	22	77	65
1	Số trẻ em nhóm ghép				
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày				
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	164	22	77	65
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập	0	0	1	2
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	164	22	77	65
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	164	22	77	65
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	164	22	77	65
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em				
1	Số trẻ cân nặng bình thường	142	19	66	57
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	5	0	3	2
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	164	22	77	65
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	0	0	0	0
5	Số trẻ thừa cân béo phì	8	2	3	3
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục	164	22	77	65

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Tình hình tài chính của đơn vị

TT	Nội dung	Năm 2024
I	Các khoản thu	
1	Nguồn NSNN	3.349.467.561
II	Các khoản chi	
1	Chi lương và thu nhập	2.455.355.299
2	Chi CSVC và dịch vụ	641.698.910

3	Hỗ trợ học sinh	53.654.000
4	Chi khác	198.759.352

2. Các khoản thu và mức thu đối với người học năm học 2024 - 2025

TT	Nội dung	Khối	Số lượng	Số lượng miễn, giảm	Mức thu	Thành tiền
1	Học phí	Mầm	22	0	93.000	8.788.500
		Chồi	77	4	77.000	24.409.000
		Lá	2	65	66.000	594.000
2	Dịch vụ bán trú	Mầm	22	1 hk1	296.000	52.984.000
		Chồi	77	6 hk1, 4 hk2	296.000	188.108.000
		Lá	65	3 hk1, 3 hk2	296.000	162.948.000

3. Chính sách và kết quả thực hiện

TT	Nội dung	Số lượng	Định mức/tháng	Số tháng	Thành tiền
1	Chi phí học tập	6	150.000	9	7.950.000
2	Hỗ trợ ăn trưa	9	160.000	9	12.000.000
3	Cấp bù học phí	164			74.325.500
3.1	Mầm	22	93.000	9	8.974.500
3.2	Chồi	77	77.000	9	27.797.000
3.3	Lá	65	66.000	9	37.554.000
TỔNG CỘNG					94.275.500

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

Nhà trường đã tạo điều kiện cho tất cả các CB, GV, NV được tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn hè, bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch trong năm và tham dự các chuyên đề do Phòng Giáo dục tổ chức theo kế hoạch. Tạo điều kiện cho 01 giáo viên tham gia học đại học nâng cao trình độ chuyên môn.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên tích cực tham gia học BDTX tạo được phong trào thi đua tự học, tự bồi dưỡng trong hội đồng sư phạm nhà trường. Cuối năm tất cả cán bộ giáo viên được đánh giá hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên.

Tập thể CB, GV, NV đã nỗ lực phấn đấu trong công tác quản lý chỉ đạo và thực hiện Chương trình GDMN nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, tạo điều kiện tốt nhất để trẻ được vui chơi, học tập trong môi trường thân thiện và an toàn. Giáo viên linh hoạt, sáng tạo và đề ra các phương pháp dạy trẻ đạt hiệu quả hơn, biết áp dụng nhiều phương pháp để đưa vào các hoạt động một cách phù hợp, đa số trẻ nhanh nhẹn, tích cực trong các hoạt động, kỹ năng thành thạo hơn;

Thực hiện có hiệu quả các nội dung giáo dục tích hợp trong thực hiện Chương trình GDMN: giáo dục an toàn giao thông; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả; giáo dục bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thảm họa thiên tai; giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; giáo dục học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh,....

Vận động đạt tỷ lệ 100% cháu 5 tuổi đăng ký ra lớp ở đầu năm; Thực hiện tốt kế hoạch phổ cập giáo dục trẻ năm tuổi.

100% các lớp hoàn thành chương trình giáo dục mầm non cho trẻ theo từng độ tuổi.

Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng duy trì ổn định: Tỷ lệ bán trú được duy trì đạt 100%, không có dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích xảy ra trong nhà trường. 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ, được đánh giá sự phát triển qua chỉ số cân nặng và chiều cao. Tỷ lệ trẻ nhẹ cân, trẻ thấp còi, thừa cân giảm theo từng lần cân đo.

Nhà trường đã tăng cường công tác tham mưu, để đầu tư sửa chữa, xây dựng một số hạng mục từng bước cải thiện cơ sở vật chất của nhà trường. Góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ. Môi trường ở các lớp, các cơ sở được cải thiện tạo môi trường xanh, sạch, đẹp và an toàn cho trẻ, sân chơi được sắp xếp, bố trí các thiết bị và đồ chơi phù hợp với phát triển vận động của trẻ. Đặc biệt trong năm đã vận động tài trợ tu sửa lại đồ chơi ngoài trời, các trò chơi dân gian, hoa kiểng, quà thưởng,...

Các thành tích so với năm học trước có những chuyển biến nhất định:

- + Trường đạt tập thể “Lao động tiên tiến”
- + Chi bộ đạt Chi bộ “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”
- + Công đoàn đạt “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”
- + Chi đoàn đạt “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”
- + 100% CB-GV-NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến
- + 07 sáng kiến kinh nghiệm đạt cấp huyện.
- + 07 CBGV đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.
- + 03 GV đạt Hội thi thiết kế hoạt động lấy trẻ làm trung tâm.
- + 01 giáo viên được bằng khen của UBND Tỉnh.
- + Giáo viên học tập nâng cao trình độ 01/13 (tỉ lệ 7.7%)

Đã phối hợp cùng phụ huynh tổ chức các hội thi cấp trường cho trẻ: Hội thi “Liên hoan tiếng hát tuổi mầm non cấp trường”, “Thời trang của bé” “Bé với an toàn giao thông” đạt nhiều kết quả cao.

Phối hợp công đoàn tổ chức bữa ăn sáng 00 đồng; Phiên chợ gắn kết yêu thương.

100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 1 lần/1 năm.

100% các cháu được đánh giá cuối độ tuổi.

100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần, không xảy ra dịch bệnh, tai nạn thương tích và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

Đã tăng cường viết tin đưa lên website của trường nhằm đẩy mạnh công tác truyền thông của bậc học mầm non.

Trên đây là báo cáo thường niên theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo của Trường Mầm non Rạng Đông năm học 2024-2025.

Nơi nhận:

- CBQL-GV-NV;
- Cha mẹ trẻ em;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Kim Nhiên